|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN BA CHẼ  **TRƯỜNG PTDTBT THCS ĐẠP THANH** |  |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN NGỮ VĂN 7**

**HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2019-2020**

*(Điều chỉnh theo Công văn số 1113/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 3 năm 2020*

*của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo)*

**Hoc kỳ II: 9 tuần ( 36 tiết)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiết** | **Bài** | **Tên bài** | **Các phẩm chất, năng lực cần đạt** | **Nội dung giảm tải** | **Nội dung lồng ghép, tích hợp** | **Liên hệ thực tế, kĩ năng sông** | **PPDH, địa điểm tổ chức học tập** | **Kiểm tra, đánh giá** | **Thiết bị dạy học** |
| 73,74 |  | **Chủ đề:**  **Tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất** | - Các phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm  - Các năng lực: Năng lực đọc hiểu, tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp, cảm thụ văn học.... |  | **GDĐĐ:** yêu thương, trân trọng con người, cuộc sống; biết rút ra những bài học kinh nghiệm cho bản thân để vận dụng đúng lúc, đúng chỗ.....=> GD giá trị sống: YÊU THƯƠNG, HẠNH PHÚC, TÔN TRỌNG, GIẢN DỊ, HỢP TÁC | GDKNS: LH tục ngữ liên quan đến môi trường. | -PP: thuyết trình,vấn đáp , tổ chức hs tiếp nhận tp, nêu và gq vấn đề. |  | - Bảng phụ, MC |
| **Tục ngữ về con người và xã hội )** | - Các phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm  - Các năng lực: Năng lực đọc hiểu, tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp, cảm thụ văn học.... |  | **GDĐĐ:** yêu thương, trân trọng con người, cuộc sống; biết rút ra những bài học kinh nghiệm cho bản thân để vận dụng đúng lúc, đúng chỗ.....=> GD giá trị sống: YÊU THƯƠNG, HẠNH PHÚC, TÔN TRỌNG, GIẢN DỊ, HỢP TÁC. | Tích hợp kí năng sống: Tự nhận thức được bài học kinh nghiệm về thiên nhiên ,lao động sản xuất con người XH. | PP: vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, Tổ chức HS tiếp nhận VB, nhóm | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| 75 |  | **Tự học có hướng dẫn** **Tìm hiểu chung về văn nghị luận** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào phần I của bài.** | **GDĐĐ:** có nhận thức và thái độ đúng đắn, tính cực trước các vấn đề văn học và đời sống; hợp tác, đoàn kết, thuyết phục người khác đồng thời tôn trọng sự trình bày, chia sẻ của các cá nhân khác. Giáo dục môi trường: đưa ra vấn đề nghị luận có liên quan đến môi trường.  => GD giá trị sống: HÒA BÌNH, TÔN TRỌNG, TRUNG THỰC, KHIÊM TỐN, HỢP TÁC, TỰ DO | GDKNS: suy nghĩ, phê phán sáng tạo, phân tích, bình luận và đưa ra ý kiến cá nhân về đặc điểm, bố cục, phương pháp làm bài văn nghị luận. | PP: vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, trò chơi. | KTTX | - Bảng phụ |
| **Tự học có hướng dẫn** **Đặc điểm của văn bản nghị luận** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào phần I của bài.** | **GDĐĐ:** có nhận thức và thái độ đúng đắn, tính cực trước các vấn đề văn học và đời sống; hợp tác, đoàn kết, thuyết phục người khác đồng thời tôn trọng sự trình bày, chia sẻ của các cá nhân khác. Giáo dục môi trường: đưa ra vấn đề nghị luận có liên quan đến môi trường.  => GD giá trị sống: HÒA BÌNH, TÔN TRỌNG, TRUNG THỰC, KHIÊM TỐN, HỢP TÁC, TỰ DO | GDKNS: suy nghĩ, phê phán sáng tạo, phân tích, bình luận và đưa ra ý kiến cá nhân về đặc điểm, bố cục, phương pháp làm bài văn nghị luận. | PP: vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình |  | - Bảng phụ |
| 76 |  | **Rút gọn câu** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  | **GDĐĐ:** trình bày suy nghĩ, ý tưởng, trao đổi về cách sử dụng câu trên cơ sở sự tôn trọng lẫn nhau.Có trách nhiệm trong việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.  => GD giá trị sống: TÔN TRỌNG, HỢP TÁC, TRÁCH NHIỆM, GIẢN DỊ | GDKNS: ra quyết định, lựa chọn cách sử dụng các loại câu, mở rộng/ rút gọn / chuyển đổi câu theo những mục đích giao tiếp cụ thể của bản thân. | PP: vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, nhóm | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| 77 |  | **Đề văn nghị luận và việc lập dàn ý cho bài văn nghị luận** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  |  |  | PP: vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, | KTTX | - Bảng phụ |
| 78,79 |  | **Tinh thần yêu nước của nhân dân ta** | - Các phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm  - Các năng lực: Năng lực đọc hiểu, tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp, cảm thụ văn học.... |  | **GDĐĐ**: niềm tự hào về truyền thống yêu nước,tinh thần đoàn kết và những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam; kế thừa và phát huy truyền thống của dân tộc..=> GD giá trị sống: YÊU THƯƠNG, HÒA BÌNH, TRÁCH NHIỆM, TÔN TRỌNG, KHOAN DUNG, TỰ DO, ĐOÀN KẾT, HỢP TÁC.  **GDQPAN**:Kể chuyện về những tấm gương gan dạ, mưu trí, sáng tạo trong kháng chiến của dân tộc.  **TTHCM**: Tư tưởng độc lập dân tộc, Sự quan tâm của Bác đến giáo dục lòng yêu nước cho mọi người dân Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ. | **GD KNS**: tự nhận thức được những phẩm chất tốt đẹp của Bác Hồ và con người Việt Nam; làm chủ bản thân, xác định được mục tiêu phấn đấu, rèn luyện về lối sống; giao tiếp, trao đổi, trình bày suy nghĩ, ý tưởng của bản thân. | PP vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, tổ chức H tiếp nhận VB. | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| 80 |  | **Câu đặc biệt** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  | **GDĐĐ**: trình bày suy nghĩ, ý tưởng, trao đổi về cách sử dụng câu trên cơ sở sự tôn trọng lẫn nhau.Có trách nhiệm trong việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.  => GD giá trị sống: TÔN TRỌNG, HỢP TÁC, TRÁCH NHIỆM, GIẢN DỊ | **GDKNS:** ra quyết định, lựa chọn cách sử dụng các loại câu, mở rộng/ rút gọn /chuyển đổi câu theo những mục đích giao tiếp cụ thể của bản thân. | PP vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| 81 |  | **Tự học có hướng dẫn: Thêm trạng ngữ cho câu** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập**  **trung vào phần I** | **GDĐĐ**: trình bày suy nghĩ, ý tưởng, trao đổi về cách sử dụng câu trên cơ sở sự tôn trọng lẫn nhau.Có trách nhiệm trong việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.  => GD giá trị sống: TÔN TRỌNG, HỢP TÁC, TRÁCH NHIỆM, GIẢN DỊ. | **GDKNS:** ra quyết định, lựa chọn cách sử dụng các loại câu, mở rộng/ rút gọn / chuyển đổi câu theo những mục đích giao tiếp cụ thể của bản thân. | PP vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, nhóm | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| **Tự học có hướng dẫn: Thêm trạng ngữ cho câu (tiếp)** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào phần I, bài tập 1; phần III. Luyện tập** | **GDĐĐ**: trình bày suy nghĩ, ý tưởng, trao đổi về cách sử dụng câu trên cơ sở sự tôn trọng lẫn nhau.Có trách nhiệm trong việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.  => GD giá trị sống: TÔN TRỌNG, HỢP TÁC, TRÁCH NHIỆM, GIẢN DỊ. | **GDKNS:** ra quyết định, lựa chọn cách sử dụng các loại câu, mở rộng/ rút gọn / chuyển đổi câu theo những mục đích giao tiếp cụ thể của bản thân. | PP vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, nhóm | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| 82 |  | **Tự học có hướng dẫn Tìm hiểu chung về phép lập luận chứng minh** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào phần 1 của bài.** |  |  | PP vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình | KTTX | - Bảng phụ |
| **Tự học có hướng dẫn Cách làm bài văn lập luận chứng minh** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào phần 1 của bài.** |  |  | PP: vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình |  | - Bảng phụ |
| 83 |  | **Luyện tập lập luận chứng minh** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  |  |  | PP: vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, nhóm. | KTTX | - Bảng phụ |
| 84 |  | **Tự học có hướng dẫn** **Chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào phần I** | **GDĐĐ**: trình bày suy nghĩ, ý tưởng, trao đổi về cách sử dụng câu trên cơ sở sự tôn trọng lẫn nhau.Có trách nhiệm trong việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.  => GD giá trị sống: TÔN TRỌNG, HỢP TÁC, TRÁCH NHIỆM, GIẢN DỊ. | **GDKNS:** ra quyết định, lựa chọn cách sử dụng các loại câu, mở rộng/ rút gọn / chuyển đổi câu theo những mục đích giao tiếp cụ thể của bản thân. | PP vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, nhóm | **KTTX**  **15’** | - Bảng phụ, MC |
| **Tự học có hướng dẫn** **Chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động (tiếp)** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào phần I; bài tập 1, 2 phần II (bài Chuyển đổi câu CĐ thành câu BĐ- *tiếp theo*)** | **GDĐĐ**: trình bày suy nghĩ, ý tưởng, trao đổi về cách sử dụng câu trên cơ sở sự tôn trọng lẫn nhau.Có trách nhiệm trong việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.  => GD giá trị sống: TÔN TRỌNG, HỢP TÁC, TRÁCH NHIỆM, GIẢN DỊ | **GDKNS:** ra quyết định, lựa chọn cách sử dụng các loại câu, mở rộng/ rút gọn / chuyển đổi câu theo những mục đích giao tiếp cụ thể của bản thân. | Pp: vấn đáp. nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, nhóm | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| 85,86 |  | **Đức tính giản dị của Bác Hồ** | - Các phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm  - Các năng lực: Năng lực đọc hiểu, tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp, cảm thụ văn học.... |  | **GDĐĐ**: niềm tự hào về truyền thống yêu nước,tinh thần đoàn kết và những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam; kế thừa và phát huy truyền thống của dân tộc..=> GD giá trị sống: YÊU THƯƠNG, HÒA BÌNH, TRÁCH NHIỆM, TÔN TRỌNG, KHOAN DUNG, TỰ DO, ĐOÀN KẾT, HỢP TÁC.  **TTHCM:** Giản dị là một trong những phẩm chất nổi bật và nhất quán trong lối sống HCM. Sự hoà hợp, thống nhất giữa lối sống giản dị với đời sống tinh thần phong phú, phong thái ung dung tự tại và tư tưởng tình cảm cao đẹp của Bác. | **GDKNS**: tự nhận thức được những phẩm chất tốt đẹp của Bác Hồ và con người Việt Nam; làm chủ bản thân, xác định được mục tiêu phấn đấu, rèn luyện về lối sống; giao tiếp, trao đổi, trình bày suy nghĩ, ý tưởng của bản thân | Pp: vấn đáp. nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, tổ chức H tiếp nhận VB, nhóm | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| 87,88 |  | **Viết bài Tập làm văn số 5 - Văn lập luận chứng minh** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  | Liên hệ môi trường: bảo vệ rừng.  **GDĐĐ**: trung thực trong khi làm bài, tôn trọng thành quả mà người khác đạt được, biết hợp tác để đạt kết quả tốt.  =>GD giá trị sống: TRUNG THỰC, TÔN TRỌNG, HỢP TÁC | **GDKNS**: ra quyết định, xác định và lựa cách giải quyết đúng đắn; tự nhận thức, xác định giá trị, tự tin, tự trọng | PP thực hành | KTĐK | Đề phô tô |
| 89 |  | **Kiểm tra Tiếng Việt** | - NL giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ  - Có hứng thú học tập, ham thích lao động; có tinh thần tự học; trung thực và có trách nhiệm. |  |  |  | - PP: thực hành, kiểm tra | KTĐK |  |
| 90,91 |  | **Ý nghĩa văn chương** | - Các phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm  - Các năng lực: Năng lực đọc hiểu, tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp, cảm thụ văn học.... |  |  |  | PP: vấn đáp, nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, tổ chức HS tiếp nhận VB, nhóm. | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| 92 |  | **Dùng cụm chủ - vị để mở rộng câu** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  | **GDĐĐ**: trình bày suy nghĩ, ý tưởng, trao đổi về cách sử dụng câu trên cơ sở sự tôn trọng lẫn nhau.Có trách nhiệm trong việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.  => GD giá trị sống: TÔN TRỌNG, HỢP TÁC, TRÁCH NHIỆM, GIẢN DỊ. | **GDKNS:** ra quyết định, lựa chọn cách sử dụng các loại câu, mở rộng/ rút gọn / chuyển đổi câu theo những mục đích giao tiếp cụ thể của bản thân. | Pp: vấn đáp. nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, nhóm | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| 93 |  | **Trả bài Tập làm văn số 5** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  |  |  | - PP:vấn đáp, thuyết trình |  |  |
| **Viết bài Tập làm văn số 6 - Văn lập luận giải thích (ở nhà)** |  |  | **GDĐĐ**: trung thực trong khi làm bài, tôn trọng thành quả mà người khác đạt được, biết hợp tác để đạt kết quả tốt.  =>GD giá trị sống: TRUNG THỰC, TÔN TRỌNG, HỢP TÁC | **GDKNS**: ra quyết định, xác định và lựa cách giải quyết đúng đắn; tự nhận thức, xác định giá trị, tự tin, tự trọng. *Phân tích, bình luận .đưa ra ý kiến cá nhân.* |  | KTĐK |  |
| 94 |  | **Tự học có hướng dẫn** **Tìm hiểu chung về phép lập luận giải thích** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào phần I của bài.** |  |  | Pp: vấn đáp. nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, | KTTX | - Bảng phụ |
|  | **Tự học có hướng dẫn** **Cách làm bài văn lập luận giải thích** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào phần I của bài.** |  |  | - Pp: vấn đáp, thuyết trình, nêu và giải quyết vấn đề | KTTX |  |
| 95,96 |  | **Sống chết mặc bay** | - Các phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm  - Các năng lực: Năng lực đọc hiểu, tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp, cảm thụ văn học.... |  | **GDĐĐ**: hiểu được giá trị của tinh thần trách nhiệm với người khác; biết yêu thương, cảm thông với nỗi khổ của con người; có tinh thần hợp tác, đoàn kết với mọi người..=> GD giá trị sống: TÔN TRỌNG, TRÁCH NHIỆM, YÊU THƯƠNG, TRUNG THỰC, HÒA BÌNH, KHOAN DUNG, ĐOÀN KẾT | **GDKNS**: tự nhận thức được giá trị của tinh thần, trách nhiệm với người khác; giao tiếp, phản hồi, lắng nghe tích cực, trình bày suy nghĩ, ý tưởng của bản thân về thái độ trách nhiệm của bọn quan lại trước nỗi khổ của nhân dân. *Rút ra bài học thiết thực tinh thần trách nhiệm đối với người khác.* | - Pp: vấn đáp, thuyết trình, nêu và giải quyết vấn đề, tổ chức H tiếp nhận VB, nhóm | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| 97 |  | **Liệt kê** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  |  |  | - Pp: vấn đáp, thuyết trình, nêu và giải quyết vấn đề, nhóm | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| 98 |  | **Trả bài Tập làm văn số 6** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  |  |  | - PP: vấn đáp, thuyết trình |  |  |
| 99 |  | **Trả bài kiểm tra Tiếng Việt, bài kiểm tra Văn** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  |  |  | -PP :vấn đáp, thuyết trình |  |  |
| 100 |  | **Tự học có hướng dẫn Dấu chấm lửng và dấu chấm phẩy** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào phần I, II** |  |  | - Pp: vấn đáp, thuyết trình, nêu và giải quyết vấn đề, nhóm | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| **Tự học có hướng dẫn Dấu gạch ngang** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào phần I** |  |  | PP vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| 101 |  | **Tự học có hướng dẫn Văn bản đề nghị** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào phần II của bài.** | **GDĐĐ**: quan tâm, hiểu biết, có tư duy logic, khoa học và tinh thần trách nhiệm với các đối tượng, hiện tượng được báo cáo, kiến nghị; trung thực, hợp tác, giản dị trong việc báo cáo ,kiến nghị.  => GD giá trị sống: HÒA BÌNH, TÔN TRỌNG, TRUNG THỰC, KHIÊM TỐN, HỢP TÁC, TỰ DO. | **GDKNS**: suy nghĩ, phê phán sáng tao, phân tích, bình luận và đưa ra ý kiến cá nhân về đặc điểm, tầm quan trọng của văn bản đề nghị, báo cáo; giao tiếp, ứng xử với người khác hiệu quả (phù hợp với mục đích, hoàn cảnh và đối tượng giao tiếp). | - Pp: vấn đáp, thuyết trình, nêu và giải quyết vấn đề | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| **Tự học có hướng dẫn Văn bản báo cáo** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào phần II của bài.** | **GDĐĐ**: quan tâm, hiểu biết, có tư duy logic, khoa học và tinh thần trách nhiệm với các đối tượng, hiện tượng được báo cáo, kiến nghị; trung thực, hợp tác, giản dị trong việc báo cáo ,kiến nghị.  => GD giá trị sống: HÒA BÌNH, TÔN TRỌNG, TRUNG THỰC, KHIÊM TỐN, HỢP TÁC, TỰ DO. | **GDKNS**: suy nghĩ, phê phán sáng tao, phân tích, bình luận và đưa ra ý kiến cá nhân về đặc điểm, tầm quan trọng của văn bản đề nghị, báo cáo; giao tiếp, ứng xử với người khác hiệu quả (phù hợp với mục đích, hoàn cảnh và đối tượng giao tiếp) | - Pp: vấn đáp, thuyết trình, nêu và giải quyết vấn đề | KTTX | 126 |
| 102 |  | **Ôn tập phần Văn** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  |  |  | - Pp: vấn đáp, thuyết trình, nêu và giải quyết vấn đề | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| 103 |  | **Tự học có hướng dẫn Ôn tập phần Tiếng Việt** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào nội dung 2** |  |  | PP vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình | KTTX | - Bảng phụ, MC |
| **Tự học có hướng dẫn Ôn tập phần Tiếng Việt (tiếp theo)** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt | **Tập trung vào nội dung 3** |  |  | - Pp: vấn đáp, thuyết trình, nêu và giải quyết vấn đề, nhóm | KTTX | Bảng phụ |
| 104 |  | **Ôn tập phần Tập làm văn** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  |  |  | - Pp: vấn đáp, thuyết trình, nêu và giải quyết vấn đề | KTTX | Bảng phụ, MC |
| 105 |  | **Hướng dẫn làm bài kiểm tra tổng hợp** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  |  |  | -PP: vấn đáp ,nêu và giải quyết vấn đề |  |  |
| 106  107 |  | **Kiểm tra tổng hợp cuối năm** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  |  |  | -PP: Kiểm tra, đánh giá | KTĐK |  |
| 108 |  | **Luyện tập làm văn bản đề nghị và báo cáo** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  |  |  | PP vấn đáp; nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình, | KTTX |  |
|  | **Trả bài kiểm tra cuối năm** | - Các phẩm chất: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.  - Các năng lực: Năng lực tự học, trình bày, giải quyết vấn đề, giao tiếp Tiếng Việt |  |  |  | -PP: vấn đáp, thuyết trình |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH** | **PHÊ DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**  **TỔ TRƯỞNG** | **PHÊ DUYỆT CỦA BGH**  **HIỆU TRƯỞNG** |
| **Trần Thị Hòa** |  |  |